

Số: **158/BC-STP**

*Tuyên Quang, ngày 15 tháng 8 năm 2018*

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả thẩm định Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy định trao đổi, xử lý, lưu trữ văn bản điện tử trong hoạt động của các cơ quan nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Tuyên Quang**

---

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 363/STTTT-CNTT ngày 30/7/2018 của Sở Thông tin và Truyền thông đề nghị thẩm định Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy định trao đổi, xử lý, lưu trữ văn bản điện tử trong hoạt động của các cơ quan nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Tuyên Quang (*Văn bản được UBND tỉnh giao soạn thảo tại Văn bản số 1862/UBND-NC ngày 22/6/2018 về việc xây dựng quyết định quy phạm pháp luật*).

Căn cứ Điều 130 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Giám đốc Sở Tư pháp đã thành lập Hội đồng tư vấn thẩm định Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy định trao đổi, xử lý, lưu trữ văn bản điện tử trong hoạt động của các cơ quan nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Tuyên Quang, do Giám đốc Sở Tư pháp là Chủ tịch Hội đồng; Các thành viên Hội đồng gồm đại diện các cơ quan: Hội Luật gia tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh; Sở Nội vụ; Sở Tài chính; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, và Chuyên viên Sở Tư pháp.

Ngày 03/8/2018, Hội đồng tư vấn thẩm định đã họp và cho ý kiến thẩm định đối với dự thảo Quyết định do Sở Thông tin và Truyền thông đề nghị. Trên cơ sở kết quả cuộc họp Hội đồng tư vấn thẩm định và kết quả nghiên cứu, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

#### **I. CĂN CỨ THẨM ĐỊNH VĂN BẢN**

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;
- Luật Giao dịch điện tử ngày 29/11/2005;
- Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;
- Luật Lưu trữ ngày 11/11/2011;

- Nghị định số 26/2007/NĐ-CP ngày 15/02/2007 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chữ ký số;

- Nghị định số 106/2011/NĐ-CP ngày 23/11/2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 26/2007/NĐ-CP ngày 15/02/2007 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chữ ký số;

- Nghị định số 170/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2007/NĐ-CP ngày 15/02/2007 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chữ ký số và Nghị định số 106/2011/NĐ-CP ngày 23/11/2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 26/2007/NĐ-CP ngày 15/02/2007;

- Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan quản lý hành chính nhà nước;

- Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

- Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lưu trữ;

- Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Điểm b khoản 2 Điều 7 và điểm a, c khoản 1 Điều 19 Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước quy định:

*“Điều 7. Các loại văn bản điện tử và đầu mối gửi, nhận văn bản điện tử*

*2. Các loại văn bản điện tử gửi kèm văn bản giấy*

*b) Văn bản theo Danh mục do người đứng đầu bộ, ngành, địa phương quyết định ngoài các văn bản theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều này và theo quy định của pháp luật.*

*Điều 19. Trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương*

*1. Các bộ, ngành, địa phương chịu trách nhiệm*

a) Xây dựng, ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản theo quy định tại Quyết định này và các văn bản pháp luật khác liên quan;

c) Xây dựng, ban hành và cập nhật kịp thời mã định danh cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc và gửi về Bộ Thông tin và Truyền thông để thống nhất quản lý và công khai sử dụng trên phạm vi toàn quốc”.

- Văn bản số 1862/UBND-NC ngày 22/6/2018 của UBND tỉnh về việc xây dựng quyết định quy phạm pháp luật nêu: “*Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, các sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, các quy định của pháp luật có liên quan tổ chức soạn thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định trao đổi, xử lý, lưu trữ văn bản điện tử trong hoạt động của các cơ quan nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh... thời gian hoàn thành, trình Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 30/9/2018*”

## II. NỘI DUNG THẨM ĐỊNH

### 1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo Quy định (ban hành kèm theo Quyết định)

#### a) Phạm vi điều chỉnh

Phạm vi điều chỉnh của dự thảo văn bản được quy định tại khoản 1 Điều 1 dự thảo Quy định, như sau: “*Quy định này quy định về trao đổi, xử lý, lưu trữ văn bản điện tử trong hoạt động của các cơ quan nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang*”.

Đề nghị cơ quan soạn thảo thay thế cụm từ “*cơ quan nhà nước*” tại khoản 1 Điều 1 dự thảo Quy định bằng cụm từ “*cơ quan hành chính nhà nước*”, vì “*cơ quan nhà nước*” bao gồm cả các cơ quan quyền lực nhà nước (hội đồng nhân dân) và cơ quan tư pháp (tòa án nhân dân, viện kiểm sát nhân dân) không thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh. Đồng thời đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, chỉnh sửa tương tự tại phần tên gọi (trích yếu) và toàn bộ nội dung văn bản

#### b) Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng của dự thảo văn bản được quy định tại khoản 2 Điều 1 dự thảo Quy định, như sau: “*Quy định này áp dụng đối với các cơ quan nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang và tổ chức, cá nhân khác có liên quan*”.

Quy định đối tượng áp dụng của văn bản là *các cơ quan nhà nước* nêu trên còn chung chung, chưa cụ thể. Đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa, quy định cụ thể đối tượng áp dụng của văn bản, trong đó đề nghị nghiên cứu, bổ sung đối tượng áp dụng là các cơ quan, tổ chức không thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh nhưng có liên quan đến hoạt động gửi, nhận văn bản điện tử với các cơ quan hành chính nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh (ví dụ các cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng tại địa phương) trong trường hợp đáp ứng yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật, công nghệ.

## **2. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo văn bản với hệ thống pháp luật; sự phù hợp của nội dung dự thảo văn bản với các quy định trong văn bản đã giao cho UBND tỉnh quy định chi tiết**

Dự thảo văn bản được soạn thảo trước thời điểm Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước nên nội dung dự thảo văn bản chưa đảm bảo quy định đầy đủ các nội dung được phân cấp, một số nội dung không phù hợp với quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg, cụ thể:

a) Chưa có quy định về *“mã định danh cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc”* theo phân cấp tại điểm c khoản 1 Điều 19 Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg.

b) Quy định về giải thích từ ngữ tại khoản 1 (văn bản điện tử), khoản 2 (trao đổi văn bản điện tử), khoản 3 (bản điện tử), khoản 4 (bên gửi văn bản điện tử), khoản 5 (bên nhận văn bản điện tử) Điều 2 dự thảo Quy định đã được giải thích và có nội dung chưa phù hợp với quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 4 và khoản 5 Điều 3 Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg.

c) Khoản 1 Điều 4 dự thảo Quy định về các hệ thống thông tin phục vụ trao đổi văn bản điện tử qua môi trường mạng trong nội bộ cơ quan và giữa các cơ quan nhà nước với nhau gồm: *“Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành, hệ thống thư điện tử công vụ, cổng/trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước”*, chưa phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 5 Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg, cụ thể:

Khoản 2 Điều 5 Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg quy định: *“Tất cả các văn bản điện tử thuộc thẩm quyền ban hành và giải quyết của các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước phải được gửi, nhận qua hệ thống quản lý văn bản*

*và điều hành, trừ các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 7 của Quyết định này”.*

Theo đó, hệ thống thông tin phục vụ trao đổi văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước là *hệ thống quản lý văn bản và điều hành*, dự thảo văn bản quy định có 03 hệ thống thông tin phục vụ trao đổi văn bản điện tử qua môi trường mạng là chưa phù hợp. Mặt khác, Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị có chức năng chủ yếu là công bố, công khai thông tin, cung cấp dịch vụ công... không có chức năng trao đổi văn bản điện tử giữa các cơ quan hành chính nhà nước.

d) Điều 6 dự thảo Quy định về danh mục văn bản trao đổi hoàn toàn dưới dạng điện tử, theo đó liệt kê các loại văn bản phải được trao đổi hoàn toàn dưới dạng điện tử (như: văn bản cung cấp thông tin; văn bản phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo; lịch công tác cơ quan; các chương trình, kế hoạch của cơ quan; giấy mời họp; tài liệu phục vụ họp...). Quy định liệt kê các văn bản được trao đổi hoàn toàn dưới dạng điện tử nêu trên chưa đảm bảo đầy đủ các loại văn bản, không phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 7 Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg, cụ thể:

Khoản 1 Điều 7 Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg quy định: *“Tất cả các văn bản điện tử thuộc thẩm quyền ban hành và giải quyết của cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước phải được gửi, nhận qua hệ thống quản lý văn bản và điều hành, trừ trường hợp Bên gửi hoặc Bên nhận chưa đáp ứng các yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật, công nghệ, an toàn thông tin, giải pháp kết nối, liên thông để gửi, nhận văn bản điện tử”.*

### **3. Về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản**

- Đề nghị bổ sung *“Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước”* vào căn cứ ban hành của văn bản, đồng thời rà soát, loại bỏ các văn bản không liên quan trực tiếp đến nội dung của dự thảo văn bản (Nghị định 43/2011/NĐ-CP).

- Chính sửa thể thức, kỹ thuật trình bày phần chữ ký của văn bản đảm bảo đúng quy định tại Điều 65 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

### **III. KẾT LUẬN**

Căn cứ nội dung thẩm định nêu trên, Sở Tư pháp đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông rà soát toàn bộ nội dung dự thảo văn bản, so sánh, đối chiếu với các quy định đã phân cấp cho UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 28/2018/QĐ-

TTg và các nội dung thẩm định đã nêu tại phần II Báo cáo này để chỉnh sửa dự thảo văn bản, gửi lại Sở Tư pháp để thẩm định theo quy định.

Đồng thời đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện rà soát toàn bộ nội dung dự thảo văn bản, đối chiếu các nội dung quy định tại Quyết định số 12/2013/QĐ-UBND ngày 20/7/2013 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý, sử dụng hệ thống thư điện tử tỉnh Tuyên Quang; Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 20/11/2014 của UBND tỉnh ban hành Quy chế công tác văn thư, lưu trữ tỉnh Tuyên Quang để đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các nội dung không còn phù hợp, đảm bảo tính thống nhất của hệ thống văn bản.

Trên đây là Báo cáo của Sở Tư pháp về kết quả thẩm định Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy định trao đổi, xử lý, lưu trữ văn bản điện tử trong hoạt động của các cơ quan nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Tuyên Quang./.

***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh (Báo cáo);
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Giám đốc Sở;
- Trang thông tin điện tử STP;
- Lưu: VT, XD&KTVB.

*Thành. (02b).*

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Đã ký**

**Nguyễn Hữu Trúc**